

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Công bố Luồng hàng hải Định An - Sông Hậu.

CỤC TRƯỞNG CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ về “Quy định chi tiết một số điều của Bộ Luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải”;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải: số 04/2016/TT-BGTVT ngày 04/4/2016 về Công bố vùng nước các cảng biển thuộc địa phận các tỉnh Trà Vinh, Sóc Trăng, vùng nước cảng biển trên sông Hậu thuộc địa phận các tỉnh Hậu Giang, Vĩnh Long, Đồng Tháp, Thành phố Cần Thơ và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ; số 05/2016/TT-BGTVT ngày 04/4/2016 về Công bố vùng nước các cảng biển thuộc địa phận tỉnh An Giang và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải An Giang;

Căn cứ Quyết định số 2818/QĐ-BGTVT ngày 02/10/2017 của Bộ Giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hàng hải Việt Nam;

Căn cứ các Quyết định của Cục Hàng hải Việt Nam: số 1451/QĐ-CHHVN ngày 15/9/2017 và số 2225/QĐ-CHHVN ngày 29/12/2017 về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật Công trình Cải tạo, nâng cấp hệ thống báo hiệu hàng hải đoạn luồng từ Vàm Ô Môn - Vàm Cái Sắn - Rạch Gòi Lớn thuộc Luồng sông Hậu;

Xét văn bản số 1014/TCTBĐATHHMN-ATHH ngày 08/5/2018 của Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam về việc đề nghị Công bố điều chỉnh Luồng hàng hải Định An - Cần Thơ, kèm theo tài liệu liên quan; Ý kiến của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ tại văn bản số 318/CVHHCT-PC ngày 18/5/2018 và Cảng vụ Hàng hải An Giang tại văn bản số 150/CVHHAG-PC TTATANHH ngày 15/5/2018;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Công trình Hàng hải,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Luồng hàng hải Định An - Sông Hậu như sau:

1. Tổng chiều dài tuyến luồng: $L = 182,26\text{km}$, gồm 4 đoạn;
2. Thông số kỹ thuật cơ bản của luồng hàng hải theo thiết kế như sau:
 - a) Đoạn 1: Đoạn Cửa Định An (từ phao số “0” đến phao số “14”).
- Chiều dài tuyến luồng khoảng: $L = 15,9\text{km}$;

- Cao độ đáy luồng:

+ Cao độ đáy luồng theo thiết kế: $H = -4,0\text{m}$ (hệ cao độ Hải đồ);

+ Cao độ đáy luồng khai thác (hiện hữu): Độ sâu tự nhiên.

- Bề rộng luồng: $B = 100\text{m}$;

- Bán kính cong nhỏ nhất khoảng: $R = 850\text{m}$.

b) Đoạn 2: Đoạn từ phao số “14” đến khu vực Bến cảng Hoàng Diệu.

- Chiều dài tuyến luồng khoảng: $L = 103,1\text{km}$;

- Cao độ đáy luồng khai thác: Độ sâu tự nhiên;

- Bề rộng luồng: $B = 200\text{m}$;

- Bán kính cong nhỏ nhất khoảng: $R = 1.000\text{m}$.

c) Đoạn 3: Đoạn từ khu vực Bến cảng Hoàng Diệu đến Vàm Ô Môn.

- Chiều dài tuyến luồng khoảng: $L = 11,6\text{km}$;

- Cao độ đáy luồng khai thác: Độ sâu tự nhiên;

- Bề rộng luồng: $B = 100\text{m}$.

d) Đoạn 4: Đoạn Vàm Ô Môn - Vàm Cái Sắn - Rạch Gòi Lớn.

- Tổng chiều dài đoạn luồng: $L = 51,66\text{km}$, trong đó gồm 2 nhánh luồng được phân bởi Cù lao Tân Lộc, cụ thể:

+ Đoạn luồng chính tại phía phải Cù lao Tân Lộc (từ khu vực Vàm Ô Môn đến hết vũng quay tàu tại khu vực Rạch Gòi Lớn - khu vực cặp phao số “133” và số “130”), có chiều dài: $L_c = 32,81\text{km}$;

+ Đoạn luồng nhánh tại phía trái Cù lao Tân Lộc (từ khu vực cặp phao số “111” và số “108” đến khu vực cặp phao số “125” và số “122” cách cầu Vàm Cống khoảng 1,7km về phía thượng lưu), có chiều dài: $L_n = 18,85\text{km}$.

- Chiều rộng luồng:

+ Đoạn luồng chính: $B_{c1} = 200\text{m}$, riêng đoạn qua cầu Vàm Cống (với chiều dài khoảng 2,0km) $B_{c2} = 100\text{m}$;

+ Đoạn luồng nhánh: $B_n = 60\text{m}$.

- Cao độ đáy luồng khai thác: Độ sâu tự nhiên;

- Bán kính cong: $R = 1.000\text{m}$;

- Vũng quay tàu: $D = 300\text{m}$.

3. Khở thông thuyền :

a) Đoạn từ phao số “14” đến khu vực Vàm Ô Môn:

Khở thông thuyền dưới cầu Cần Thơ, trên đoạn luồng hàng hải nằm giữa hai bờ sông Hậu thuộc tỉnh Vĩnh Long và thành phố Cần Thơ (dòng số 1), giữa hai trụ tháp Bắc và Nam, cụ thể như sau:

- Bề rộng thông thuyền 110m (tính từ điểm giữa của 2 trụ tháp Bắc và Nam ra mỗi bên là 55m), chiều cao tĩnh không là 39m, chiều cao tĩnh không được tính từ mực nước thủy văn thiết kế có tần suất là 1%.

- Hai bên khổ thông thuyền nêu trên tính từ mép ra mỗi bên 95m, chiều cao tính không là 30m, chiều cao tính không được tính từ mực nước thủy văn thiết kế có tần suất là 1%.

b) Đoạn Vàm Ô Môn - Vàm Cái Sắn - Rạch Gòi Lớn:

- Đoạn luồng chính tại vị trí cầu Vàm Cống (trên đoạn luồng hàng hải nằm giữa hai bờ sông Hậu thuộc tỉnh Đồng Tháp và thành phố Cần Thơ, giữa hai trụ tháp Bắc và Nam): Bề rộng thông thuyền 100m, chiều cao tính không là 37,5m; chiều cao tính không được tính từ mực nước thủy văn thiết kế có tần suất là 5%.

- Đoạn luồng nhánh tại vị trí đường dây điện vượt sông phía thượng lưu Cù lao Tân Lộc: chiều cao tính không là 12m, chiều cao tính không được tính từ mực nước thủy văn thiết kế có tần suất là 1%.

* Ghi chú: Khi điều động tàu qua khu vực các công trình vượt sông nêu trên, cần lưu ý khoảng cách (Air Draught Clearance - ADC) tính từ đỉnh cao nhất của tàu đến đáy công trình theo hướng dẫn tại Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11419:2016 Luồng tàu biển - Yêu cầu thiết kế.

4. Thông số kỹ thuật luồng tàu thực tế: Theo thông báo hàng hải định kỳ.

5. Vùng đón trả hoa tiêu: Tại khu vực phao báo hiệu hàng hải số "0".

Điều 2.

- Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ có trách nhiệm quản lý Nhà nước chuyên ngành về hàng hải tại khu vực đoạn luồng nằm trong vùng nước cảng biển thuộc địa phận các tỉnh Trà Vinh, Sóc Trăng, vùng nước cảng biển trên sông Hậu thuộc địa phận các tỉnh Hậu Giang, Vĩnh Long, Đồng Tháp, Thành phố Cần Thơ và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ theo quy định hiện hành;

- Cảng vụ Hàng hải An Giang có trách nhiệm quản lý Nhà nước chuyên ngành về hàng hải tại khu vực đoạn luồng nằm trong vùng nước cảng biển thuộc địa phận tỉnh An Giang và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải An Giang theo quy định hiện hành;

- Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ, Cảng vụ Hàng hải An Giang có trách nhiệm: Căn cứ hồ sơ thiết kế, các quy định, hướng dẫn về an toàn hàng hải được cấp có thẩm quyền phê duyệt, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để thông báo quy định cụ thể điều kiện khai thác luồng; căn cứ điều kiện thực tế, giới hạn độ sâu thực tế của luồng tàu... cùng các quy định pháp luật để cấp phép cho tàu thuyền có trọng tải và mớn nước phù hợp hàng hải trên Luồng hàng hải Định An - Sông Hậu với yêu cầu bảo đảm an toàn hàng hải, an ninh hàng hải, phòng chống cháy nổ và phòng ngừa ô nhiễm môi trường; được thu các khoản phí theo quy định pháp luật.

Điều 3. Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam có trách nhiệm: cung cấp các tài liệu liên quan, số liệu khảo sát thông báo hàng hải định kỳ đến Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ, Cảng vụ Hàng hải An Giang để phục vụ công tác quản lý, quy định điều kiện khai thác Luồng hàng hải Định An - Sông Hậu nhằm bảo đảm an toàn.

Điều 4. Các cơ quan, tổ chức quản lý Nhà nước tại cảng biển, đơn vị quản lý, vận hành luồng và hệ thống báo hiệu hàng hải trên luồng thực hiện các hoạt động nghiệp vụ trong khu vực Luồng hàng hải Định An - Sông Hậu theo quy định pháp luật.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 1096/QĐ-CHVN ngày 07/12/2012 của Cục Hàng hải Việt Nam.

Điều 6. Chánh Văn phòng, Trưởng các Phòng có liên quan của Cục Hàng hải Việt Nam, Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ(3b), Giám đốc Cảng vụ Hàng hải An Giang(3b), Tổng giám đốc Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam(3b) và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Cục trưởng (để b/c);
- UBND thành phố Cần Thơ (để b/c);
- UBND các tỉnh: Trà Vinh, Sóc Trăng, An Giang, Vĩnh Long, Hậu Giang, Đồng Tháp (để b/c);
- Công ty Hoa tiêu hàng hải khu vực V;
- Các Phòng: KHĐT, PC, TC, ATANHH, KHCN&MT, VT&DVHH, QLKCHTCB;
- Lưu: CTHH(5b-Tuệ), HCLT.

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Đình Việt